

TỈNH ỦY HÀ TĨNH
BAN TUYÊN GIÁO

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

Hà Tĩnh, ngày 19 tháng 5 năm 2022

Số 850 - CV/BTGTU
Cung cấp thông tin và định hướng
tuyên truyền về Dự án BIIG2

Kính gửi: - Các ban, sở, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực, Ban Tuyên giáo các huyện, thành, thị ủy, đảng ủy trực thuộc;
- Các cơ quan báo chí địa phương, Trung ương hoạt động trên địa bàn tỉnh.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy nhận được Văn bản số 157/DDCN-KHĐT, ngày 20/4/2022 của Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp về việc đề nghị tuyên truyền về Dự án BIIG2 (*sau đây gọi tắt là Dự án*). Nhằm cung cấp thông tin cho các địa phương, đơn vị triển khai tuyên truyền hiệu quả trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân về Dự án, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp xây dựng **“Báo cáo về một số nội dung liên quan đến việc triển khai thực hiện dự án “Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Hà Tĩnh” thuộc Dự án BIIG2”**.

Đề nghị các địa phương, đơn vị triển khai thông tin, tuyên truyền hiệu quả Dự án bằng các hình thức phù hợp để cán bộ, đảng viên và Nhân dân hiểu rõ về sự cần thiết, căn cứ pháp lý, các nội dung cơ bản, tiến độ triển khai và những khó khăn, vướng mắc... của Dự án BIIG2, qua đó tạo sự đồng thuận, đồng tình và thống nhất cao trong thực hiện Dự án vào thời gian tới.

(*Có báo cáo gửi kèm*).

Đề nghị các địa phương, đơn vị triển khai thông tin, tuyên truyền hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Như trên,
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c),
- UBND tỉnh (để p/h chỉ đạo),
- Sở Kế hoạch và Đầu tư,
- Ban QLDA Đầu tư XDCT dân dụng và công nghiệp,
- Lãnh đạo Ban,
- Các phòng, Trung tâm thuộc BTGTU,
- Lưu Văn thư BTGTU.

K/T TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC

Nguyễn Thành Đồng

BÁO CÁO**về một số nội dung liên quan đến việc triển khai thực hiện dự án “Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Hà Tĩnh” thuộc Dự án BIIG2***(Gửi kèm Công văn số 850-CV/BTGTU, ngày 19/5/2022 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy)***1. Sự cần thiết của Dự án**

Đầu tư vào cơ sở hạ tầng cơ bản được xem là một giải pháp tiên quyết cho phát triển bền vững trong vùng thông qua cải thiện một cách toàn diện các điều kiện sống và thúc đẩy các cơ hội phát triển kinh tế trong khu vực và của cộng đồng dân cư địa phương.

Trong những năm qua, được sự quan tâm của Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, cùng với sự nỗ lực của các cấp ủy đảng, chính quyền tỉnh Hà Tĩnh, cơ sở hạ tầng trên địa bàn tỉnh nhà đã có những bước phát triển đáng kể góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, đồng thời thúc đẩy thu hút vốn đầu tư của nước ngoài. Tuy nhiên cùng với những kết quả đã đạt được thì công trình cơ sở hạ tầng của Hà Tĩnh cũng bộc lộ nhiều hạn chế: sự xuống cấp của các cơ sở hạ tầng đường giao thông, các công trình cấp thoát nước sinh hoạt và tưới tiêu; các công trình hạ tầng phục vụ sản xuất phát triển chuỗi giá trị hàng hoá các sản phẩm nông nghiệp; các dự án nông lâm nghiệp và chế biến cây được liệu... Điều này đã gây nên sự cách biệt về mức sống và cơ hội phát triển kinh tế giữa các vùng, tác động đến sự phát triển của các cộng đồng trong khu vực, làm suy giảm khả năng tăng trưởng của nền kinh tế không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu của nhà đầu tư, đặc biệt là các nhà đầu tư nước ngoài... Cụ thể thực trạng như sau:

1.1. Hạ tầng kết nối giao thông liên vùng chưa đồng bộ

Với điều kiện tự nhiên, thời tiết khắc nghiệt, hệ thống giao thông vận tải tỉnh Hà Tĩnh hiện tại còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế cần khắc phục:

(1) *Chất lượng đường còn kém*: Các tuyến đường tỉnh vẫn còn 71,8 km chưa được nhựa hóa, chiếm 18,07%; Tỷ lệ các tuyến đường huyện, xã chưa được kiên cố hoá và gia cố mái taluy còn cao nên trong mùa mưa lũ thường bị sạt lở, phá hủy mặt đường ảnh hưởng đến khả năng thông tuyến; các tuyến đường ở khu vực ven biển chưa được kiên cố hóa nên trong mùa mưa bão thường bị ngập gây xuống cấp mặt đường; Tỷ lệ đường xã, thôn, xóm chưa được nhựa hóa còn cao, chiếm khoảng 95.4%.

(2) *Quy mô cấp kỹ thuật của tuyến đường còn thấp*: Các tuyến đường tỉnh chủ yếu đạt tiêu chuẩn cấp IV, V, một số tuyến chỉ đạt đường giao thông nông thôn loại A; các tuyến đường huyện phần lớn đạt cấp V, VI, giao thông nông thôn loại A; đường huyện, xã còn nhiều tuyến chưa vào cấp.

(3) *Vốn đầu tư cho hệ thống giao thông so với nhu cầu hiện tại còn ít*: Nguồn ngân sách tỉnh còn khó khăn nên chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển hệ thống mạng lưới giao thông, nhất là nguồn vốn cho việc bảo dưỡng, duy tu, sửa chữa thường xuyên.

(4) *Các công trình trên tuyến*: Hệ thống rãnh dọc các tuyến đường phần lớn đã bị vùi lấp, hư hỏng nhiều làm giảm khả năng thoát nước. Hệ thống cầu, cống, ngầm, tràn, an toàn đảm bảo giao thông còn thiếu và yếu, còn nhiều cầu có tải trọng thấp, khổ hẹp không đáp ứng khả năng thông xe an toàn.

1.2. Cơ sở hạ tầng phát triển sản xuất chưa đáp ứng được nhu cầu

Tỉnh Hà Tĩnh nằm giữa của vùng Bắc Trung Bộ, có dãy Trường Sơn chạy song song với bờ biển và do phát triển ngang của dãy Hoành Sơn chắn phía Nam của tỉnh tạo thành một vùng hứng gió biển, nên có lượng mưa lớn hơn các vùng khác trong khu vực. Đến nay, toàn tỉnh Hà Tĩnh đã xây dựng được 345 hồ chứa với tổng dung tích 785 triệu m³ nước; 57 đập dâng có lưu lượng cơ bản trên 17m³/s; ngoài ra còn có nhiều hồ, đập nhỏ mang tính thời vụ do Nhân dân tự xây dựng. Ngoài nguồn nước từ các công trình thủy lợi, thì các sông, suối, khe lạch trên địa bàn tỉnh cũng cung cấp nguồn nước cho các nhà máy nước.

Các vùng miền núi nguồn nước mặt ở các hồ chứa, sông suối với trữ lượng khá dồi dào nhưng chỉ phục vụ được cho các hộ dân cư ở khu vực lân cận, nguồn nước giếng gia đình về mùa khô thường cạn kiệt, giếng phải đào rất sâu.

Vùng đồng bằng có nguồn nước mặt dồi dào bổ sung từ các khe suối thượng nguồn, nước hồi quy từ các công trình thủy lợi, nguồn nước ngầm tầng nông cũng tương đối nhiều, tuy nhiên chất lượng nguồn nước không đảm bảo.

Nguồn nước mặt vùng ven biển khá khan hiếm, nước ngầm tầng nông nhiều hơn nhưng một số khu vực bị nhiễm mặn không sử dụng được.

Những năm gần đây, do tác động của biến đổi khí hậu ở Hà Tĩnh dòng chảy mùa khô giảm mạnh, trong khi đó nhu cầu nước để đảm bảo phát triển kinh tế của các ngành lại tập trung phần lớn vào mùa khô, nhất là sản xuất nông nghiệp, thủy sản, công nghiệp, xây dựng và đảm bảo duy trì dòng chảy, môi trường của các sông. Chính vì vậy, để bảo vệ và phát triển nguồn nước bền vững đòi hỏi các cấp, các ngành quản lý nước và các ngành sử dụng nước phải có sự tính toán điều tiết sử dụng một cách hợp lý giữa các vùng miền, giữa các ngành nghề khác nhau cho phù hợp với điều kiện và tình hình cụ thể.

Để khắc phục thực trạng trên, nhằm mục đích xây dựng hệ thống hạ tầng cơ bản phục vụ sản xuất tạo điều kiện cho thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh, Dự án BIIG2 (*Do Ngân hàng phát triển Châu Á tài trợ, BQL dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh làm Chủ đầu tư*) sẽ đầu tư vào cơ sở hạ tầng và các kỹ năng nhằm cải thiện năng lực sản xuất đáp ứng nhu cầu của thị trường tỉnh Hà Tĩnh. Dự án sẽ thực hiện các công tác xây dựng hạ tầng bao gồm: Hạ tầng nước sạch cho một số xã của huyện Can Lộc, Lộc Hà; Hạ tầng thủy sản xã Thạch Long, huyện Thạch Hà; xã Mai Phụ, Hộ Độ, huyện Lộc Hà; Hạ tầng cây ăn quả xã Lộc Yên, huyện Hương Khê.

Từ đó có thể nhận thấy, nhu cầu sử dụng nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi để hỗ trợ thực hiện các dự án nhằm giải quyết các vấn đề quan trọng nêu trên càng trở nên cấp thiết hơn bao giờ hết.

2. Căn cứ pháp lý để thực hiện Dự án

2.1. Các văn bản pháp luật liên quan

- Luật Đầu tư công số 49/2014/QH13 ngày 18/6/2014;
- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;
- Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2014;
- Luật Bảo vệ môi trường số 55/2014/QH13 ngày 23/6/2014;
- Luật đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;
- Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;
- Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xây dựng ngày 17/6/2020;
- Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;
- Nghị định số 16/2016/NĐ-CP ngày 16/3/2016 của Chính phủ về việc quản lý và sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và các nguồn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;
- Nghị định số 78/2010/NĐ-CP ngày 14/7/2010 của Chính phủ về cho vay lại nguồn vốn vay nước ngoài của Chính phủ;
- Nghị định số 97/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 và Nghị định số 79/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 97/2018/NĐ-CP ngày 30/6/2018 về cho vay lại vốn vay ODA, vay ưu đãi nước ngoài của Chính phủ;
- Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về việc quản lý và sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và các nguồn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài.

2.2. Các quy hoạch phát triển và quy hoạch ngành

- Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 24/2/2012 do Quốc hội ban hành về “Chương trình hành động của Chính phủ triển khai thực hiện chiến lược phát

triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020 và phương hướng, nhiệm vụ phát triển đất nước 5 năm 2011- 2015”;

- Quyết định số 1114/QĐ-TTg ngày 9/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ ngày 09/7/2013 về việc “Phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung đến năm 2020”;

- Quyết định số 2161/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch vùng Bắc Trung Bộ đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030”;

- Quyết định số 1734/QĐ-TTg ngày 6/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Chính sách phát triển đồng bộ kết cấu hạ tầng, gắn phát triển kết cấu hạ tầng trong nước với mạng lưới hạ tầng trong các liên kết khu vực”;

- Quyết định số 4002/QĐ-BGTVT ngày 06/12/2013 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt “Phương hướng, kế hoạch phát triển kết cấu hạ tầng giao thông vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải miền Trung đến năm 2015, định hướng đến 2020”;

- Quyết định số 1786/QĐ-TTg ngày 27/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050”.

2.3. Các văn bản liên quan đến Dự án

- Quyết định số 728/QĐ-TTg ngày 28/04/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục dự án HTKT “Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình và Quảng Trị, do ADB tài trợ không hoàn lại”;

- Văn bản số 2293/TTg-QHQT ngày 20/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề xuất Dự án “Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình và Quảng Trị”, vay vốn ADB”;

- Quyết định số 613/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án “Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình và Quảng Trị”, vay vốn Ngân hàng Phát triển châu Á”;

- Quyết định số 1366/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Văn kiện dự án và số 617/QĐ-UBND ngày 28/02/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Văn kiện Dự án BIIG2.

2.4. Với Nhà tài trợ (ADB) và các báo cáo của Tư vấn hỗ trợ kỹ thuật (PPTA 8957)

- Biên bản Ghi nhớ giữa Chính phủ Việt Nam (các tỉnh tham gia dự án làm đại diện) và Ngân hàng phát triển Châu Á (ADB) ký ngày 26/02/2016 đề

xuất Dự án HTKT và Biên bản ghi nhớ cho Hội thảo cuối kỳ của PPTA 8957-VIE ngày 08/04/2017;

- Các Báo cáo đầu kỳ/giữa kỳ/cuối kỳ của Tư vấn hỗ trợ kỹ thuật Ngân hàng Phát triển Châu Á (PPTA 8957 - VIE).

3. Nội dung của Dự án

- Tên dự án: “*Hạ tầng cơ bản cho phát triển toàn diện tỉnh Hà Tĩnh*” thuộc dự án BIIG2.

- Cấp quản lý: UBND tỉnh.

- Tổng vốn đăng ký đầu tư: 66,77 triệu USD tương đương 1.378,582 triệu Việt Nam đồng, trong đó vốn ODA là 44,25 triệu USD tương đương 987.571 triệu Việt Nam đồng, vốn đối ứng 17,52 triệu USD tương đương 391.011,36 triệu Việt Nam đồng

- Địa điểm: Các huyện Thạch Hà, Lộc Hà, Can Lộc, Nghi Xuân, Hương Khê, Kỳ Anh, Hương Sơn; Thị xã Hồng Lĩnh; Thành phố Hà Tĩnh.

- Quy mô/Tổng diện tích:

+ Hợp phần 1: Hạ tầng kết nối giao thông: Xây dựng và nâng cấp khoảng 65 km đường giao thông từ cấp V đến cấp III và các công trình phụ trợ trong và ngoài đô thị theo tiêu chuẩn Việt Nam thuộc các địa bàn các huyện: Thạch Hà, Lộc Hà, Can Lộc, Nghi Xuân, Hương Khê, Kỳ Anh, Hương Sơn; Thị xã Hồng Lĩnh; Thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

+ Hợp phần 2: Hạ tầng hỗ trợ phát triển sản xuất kinh doanh: Xây dựng, nâng cấp các công trình cấp nước sinh hoạt và phục vụ sản xuất; xây dựng hệ thống hạ tầng phục vụ phát triển sản xuất tập trung nhằm tăng hiệu quả, năng suất và tính cạnh tranh, bao gồm: Xây dựng nhà máy cung cấp nước sinh hoạt cho 09 xã thuộc huyện Lộc Hà, Can Lộc (dự án đại diện); Xây dựng, nâng cấp nội khu phục vụ phát triển sản xuất, nuôi trồng thủy sản huyện Lộc Hà, Thạch Hà và hạ tầng tiểu khu phục vụ phát triển vùng trồng cây ăn quả huyện Hương Khê.

+ Hợp phần 3: Phân quyền thực hiện quy trình quản lý tài sản công, bao gồm các hoạt động : Hệ thống lập kế hoạch cho đầu tư hạ tầng được cải thiện; Xây dựng chiến lược về thu hồi vốn đầu tư và phân bổ tài chính cho công tác vận hành bảo dưỡng; Xây dựng hệ thống, quy trình để duy trì công tác kiểm kê hiện trạng hạ tầng và dự toán.

- Mục tiêu của Dự án:

+ Thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế, nâng cao khả năng cạnh tranh vùng nhằm đáp ứng nhu cầu hiện đại hóa thị trường của nền kinh tế.

+ Hỗ trợ nâng cao năng lực thể chế thông qua việc hệ thống lập kế hoạch được cải thiện, chiến lược về kế hoạch tài chính, hệ thống quy trình cho công tác kiểm tra vận hành duy tu bảo dưỡng và trách nhiệm của các bên liên quan.

- Thời gian triển khai: Từ năm 2018 đến năm 2023.

- Đánh giá các tác động liên quan (môi trường, giải phóng mặt bằng (GPMB), tái định cư...): Chính sách an toàn của ADB (SPS) quy định các yêu cầu về biện pháp an toàn cho tất cả các dự án: làm rõ lý do, phạm vi và nội dung của việc đánh giá môi trường; nhấn mạnh đến sự bền vững của môi trường và xã hội trong quá trình tăng trưởng kinh tế và giảm nghèo ở Châu Á và Thái Bình Dương, với những mục tiêu sau:

+ Tránh tác động xấu của các dự án đối với môi trường và người bị ảnh hưởng, nếu có thể;

+ Giảm thiểu/giảm nhẹ /hoặc bồi thường các tác động tiêu cực đến môi trường và người bị ảnh hưởng bởi tác động không thể tránh được; Giúp bên vay tăng cường hệ thống bảo vệ và phát triển năng lực để quản lý rủi ro môi trường và xã hội.

+ Về an toàn môi trường, tiểu dự án được phân loại là B. Một tiểu dự án được phân loại A về an toàn môi trường sẽ không đủ điều kiện để được coi như một dự án BIIG1.

+ Đảm bảo công tác GPMB, tái định cư được thực hiện đảm bảo được quyền lợi của người dân, các tổ chức ảnh hưởng khi có vùng dự án đi qua.

4. Tiến độ triển khai, thực hiện Dự án

Hiện nay, một số công trình đường giao thông thuộc dự án đã cơ bản hoàn thành đưa vào sử dụng (*gồm các công trình: Đường liên xã Kỳ Đông - Kỳ Trung, huyện Kỳ Anh; đường bao phía Tây trường Trung học cơ sở Lê Văn Thiêm, thành phố Hà Tĩnh*) đã góp phần cải thiện cơ sở hạ tầng, giao thông đi lại của người dân được thuận tiện hơn, thúc đẩy phát triển sản xuất, cải thiện môi trường đầu tư, kích thích việc giao thương, trao đổi văn hóa và phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương trong vùng Dự án.

- Hợp phần 1 và Hợp phần 2: Cơ sở hạ tầng giao thông và Hạ tầng sản xuất được cải thiện - Dự án BIIG2 Hà Tĩnh: gồm có 4 gói thầu tư vấn và 12 gói thầu xây lắp. Đến 31/12/2021, đã triển khai đấu thầu 4/4 gói thầu tư vấn và 12/12 gói thầu xây lắp, trong đó đã trao 4/4 hợp đồng tư vấn và 12/12 hợp đồng xây lắp với tổng giá trị các hợp đồng đã trao là 906,38 tỷ đồng, trong đó vốn ODA là 822,07 tỷ đồng, vốn đối ứng 84,31 tỷ đồng.

- Hợp phần 3: Phân quyền thực hiện quy trình quản lý tài sản công: chưa thực hiện.

5. Về kinh phí phê duyệt: Nguồn kinh phí thực hiện Dự án đã được UBND tỉnh bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung hạn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh giai đoạn 2016-2020 và 2021-2025 tại các Quyết định số: 4049/QĐ-UBND ngày 29/12/2017; 2840/QĐ-UBND ngày 26/8/2019; 3029/QĐ-UBND ngày 30/9/2021; 4256/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 và nguồn vốn đối ứng của các địa phương.

6. Tồn tại, khó khăn, vướng mắc và những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Dự án

Giai đoạn 2016-2020, do ảnh hưởng dịch bệnh Covid 19, việc giãn cách xã hội đã làm ảnh hưởng đến huy động nhân công, chi phí vật liệu tăng, giảm năng suất lao động các tổ đội, các thiết bị nhập khẩu không đặt hàng được kịp thời; đồng thời việc giãn cách xã hội làm cho quá trình phối hợp giữa chủ đầu tư với Nhà tài trợ và các bộ, ngành gặp khó khăn ảnh hưởng đến tiến độ triển khai và giải ngân của dự án dẫn đến không giải ngân hết kế hoạch vốn ODA được giao.

- Một số công trình Dự án BIIG2 vẫn còn vướng mắc về công tác bồi thường giải phóng mặt bằng (GPMB), các địa phương thiếu nguồn vốn đối ứng để chi trả tiền bồi thường GPMB, do nguồn kinh phí bồi thường GPMB các tiểu dự án thực tế hiện nay tăng cao so với thời điểm phê duyệt Văn kiện dự án tại Quyết định số 617/QĐ-UBND ngày 28/02/2018 của UBND tỉnh. Một số địa phương triển khai công tác bồi thường GPMB chậm so với kế hoạch. Cụ thể:

+ Đường An Viên Mỹ Thành (thuộc địa bàn đi qua địa bàn xã/thị trấn: Xuân Viên, Xuân Mỹ, Xuân Thành, Xuân An) huyện Nghi Xuân: UBND tỉnh đã đồng ý cho UBND huyện Nghi Xuân về việc di dời đường ống nước sạch bị ảnh hưởng bởi dự án tại Thông báo số 315/TB-UBND ngày 27/8/2021, tuy nhiên đến nay UBND huyện Nghi Xuân vẫn chưa hoàn thành công tác đấu thầu di dời đường ống nước sạch trên tuyến, ảnh hưởng lớn đến biện pháp, tiến độ thi công công trình. Ngoài ra, đến nay vẫn chưa hoàn thành công tác bồi thường GPMB để di dời một số hộ dân bị ảnh hưởng, vướng đường điện trung thế, hạ thế... dẫn đến bàn giao mặt bằng chậm theo chỉ đạo của UBND tỉnh (Văn bản số 156/TB-UBND ngày 10/5/2021 của UBND tỉnh).

+ Đường Huyện lộ 6 huyện Hương Khê: Chưa hoàn thành công tác bồi thường GPMB và di dời đường điện.

+ Đường Can Lộc - Lộc Hà đoạn qua huyện Lộc Hà: Chưa hoàn thành công tác bồi thường GPMB, chưa hoàn thành di dời đường điện, đường nước sạch do Trung tâm nước sạch và vệ sinh môi trường Nông thôn quản lý... Ngoài ra, đoạn qua xã Bình Anh - Thịnh Lộc, huyện Lộc Hà hiện nay chưa xác định được phương án tuyến cụ thể, nên chưa thể giao mốc để triển khai công tác bồi thường GPMB.

+ Đường trục chính Trung tâm thị xã Hồng Lĩnh (Tuyến 1): Vương 19 hộ dân phải tái định cư nên chưa hoàn thành công tác bồi thường GPMB.

+ Nước sạch cho một số xã thuộc huyện Can Lộc, Lộc Hà: Đường ống chính thuộc xã Hồng Lộc, Ích Hậu chưa đủ phạm vi GPMB theo tuyến đường.

+ Hạ tầng cây ăn quả xã Lộc Yên huyện Hương Khê: Tuyến đường điện chưa đủ phạm vi hành lang an toàn điện để bàn giao.

- Một số công trình phải thực hiện điều chỉnh tuyến cho phù hợp với quy hoạch phát triển của huyện/ thị xã.

- Công tác bàn giao đưa vào sử dụng: Một số vướng mắc pháp lý trong việc tiếp nhận, quản lý, vận hành của Tiểu dự án Nước sạch cho một số xã thuộc huyện Can Lộc, Lộc Hà (mạng lưới 3 xã phía Nam) và Hạ tầng cây ăn quả xã Lộc Yên huyện Hương Khê (hạng mục điện).

- Năng lực một số nhà thầu thực tế không đáp ứng được yêu cầu thực hiện các công trình, dự án do năng lực thực tế không như năng lực thể hiện trong hồ sơ đấu thầu; Một số nhà thầu chưa đẩy nhanh tiến độ thi công, khối lượng thực hiện tại hiện trường còn thấp, chưa đủ khối lượng thanh toán theo quy định tại Hợp đồng.

7. Phương án khắc phục và nhiệm vụ triển khai thời gian tới

- Cấp ủy, chính quyền các cấp cần chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền về sự cần thiết của Dự án để tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân trong triển khai thực hiện Dự án.

- Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp phối hợp với UBND các huyện liên quan để trình Nhà tài trợ, UBND tỉnh xem xét điều chỉnh tuyến các tiểu dự án cho phù hợp với thực tế triển khai; Tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Văn kiện dự án để có cơ sở bổ sung kế hoạch vốn nước ngoài cho dự án; Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính để bổ sung kế hoạch vốn ODA giai đoạn 2021 - 2025 do tăng tỷ giá và bổ sung vốn thiếu do chưa được hạch toán ghi thu, ghi chi năm 2020, bổ sung vốn đối ứng Ngân sách tỉnh chưa được giao đủ kế hoạch vốn theo Văn kiện dự án được duyệt.

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo UBND các huyện, thành phố liên quan bố trí đủ nguồn vốn GPMB cho công trình; Đồng ý chủ trương để điều chỉnh cơ cấu khoản mục của dự án để bổ sung chi phí GPMB.

- Cấp ủy, chính quyền các huyện Thạch Hà, Lộc Hà, Can Lộc, Nghi Xuân, Hương Khê, Kỳ Anh, Hương Sơn; Thị xã Hồng Lĩnh; Thành phố Hà Tĩnh - nơi triển khai các công trình Dự án BIIG2, nhất là đối với các địa phương triển khai công tác bồi thường GPMB còn chậm cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp với các ban, ngành chức năng sớm có các phương án giải quyết hợp lý, đồng

thời chỉ đạo các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội đẩy mạnh tuyên truyền, vận động các hộ dân sớm thống nhất, đồng tình để các công trình thuộc Dự án BIIG2 hoàn thành đúng tiến độ đề ra; Thường xuyên phối hợp với Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp để phối hợp xử lý những vấn đề phát sinh nếu có.

- Đảng ủy Công an tỉnh chỉ đạo triển khai các giải pháp đảm bảo an ninh trật tự trong quá trình thực hiện Dự án.

8. Định hướng tuyên truyền thời gian tới

8.1. Đối với Thường trực các huyện, thành, thị uỷ, đảng uỷ trực thuộc; các ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức đoàn thể cấp tỉnh

Căn cứ vào nội dung báo cáo, tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền về sự cần thiết phải triển khai Dự án để góp phần tạo sự đồng thuận, đồng tình và thống nhất cao trong việc triển khai các công trình thuộc Dự án BIIG2 trên địa bàn. Theo dõi, nắm tình hình dư luận xã hội, tâm trạng của cán bộ, đảng viên vùng triển khai Dự án; Kịp thời giải quyết các vụ việc, tình huống phức tạp, nhạy cảm phát sinh; Chỉ đạo các địa phương, đơn vị hướng dẫn Nhân dân giải quyết các thủ tục về đất đai theo quy định của pháp luật; phối hợp trong kiểm kê tài sản; bàn giao mặt bằng theo kế hoạch...

Quán triệt cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên không đưa các nhận định, bình luận, hình ảnh bất lợi làm ảnh hưởng đến quá trình triển khai Dự án trên các trang mạng xã hội, blog cá nhân; theo dõi, nắm chắc tình hình, thông tin trên không gian mạng, tuyệt đối không để các thế lực thù địch lợi dụng kích động, xuyên tạc, chống phá làm ảnh hưởng đến tiến độ Dự án, môi trường thu hút đầu tư của tỉnh và tình hình an ninh trật tự trên địa bàn.

- Công an tỉnh phối hợp với các địa phương nắm chắc tình hình thực địa và trật tự, an toàn xã hội tại các địa bàn triển khai Dự án; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thường xuyên theo dõi, nắm bắt và xử lý nghiêm các đối tượng đưa thông tin sai sự thật làm ảnh hưởng đến Dự án và sự phát triển của các địa phương trong tỉnh.

8.2. Đối với các cơ quan báo chí

**** Đề nghị các cơ quan báo chí địa phương tuyên truyền một số nội dung sau:***

Báo Hà Tĩnh, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, các tạp chí, bản tin, các trang thông tin điện tử trong tỉnh phản ánh những nỗ lực của cấp ủy, chính quyền trong việc kêu gọi nhà tài trợ, thu hút nguồn vốn để triển khai Dự án; đưa những tin, bài phản ánh về sự cần thiết phải thực hiện Dự án, về tấm gương các hộ dân đã tình nguyện hiến đất phục vụ Dự án, đồng tình các phương án tái định cư, GPMB, chấp hành nghiêm các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của

Nhà nước; tránh đưa các tin, bài ảnh hưởng đến quá trình triển khai các công trình của Dự án.

**** Kính đề nghị các cơ quan báo chí Trung ương đóng trên địa bàn quan tâm, phối hợp hỗ trợ Hà Tĩnh trong thông tin, truyền thông một số nội dung liên quan như sau:***

+ Hạn chế tối đa việc phản ánh, đưa những thông tin trái chiều, thất thiệt, thiếu khách quan, gây dư luận không tốt trong Nhân dân liên quan đến việc triển khai thực hiện Dự án.

+ Tuyên truyền về sự nỗ lực của cấp ủy, chính quyền các cấp trong phối hợp triển khai thực hiện Dự án; về sự cần thiết, tiến độ triển khai và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Dự án, nhằm tạo sự đồng thuận, thống nhất cao trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là tạo sự đồng tình, ủng hộ của các hộ dân chịu ảnh hưởng trực tiếp của Dự án.

+ Đẩy mạnh tuyên truyền về tiềm năng, lợi thế của tỉnh, nhằm tiếp tục đẩy mạnh thu hút nhà tài trợ, nguồn vốn đầu tư vào Hà Tĩnh.

PHỤ LỤC: CÁC HỘ DÂN CÒN VƯỚNG MẮC GPMB CỦA DỰ ÁN BIIG2

(Do Ủy ban nhân tỉnh và Ban Quản lý dự án Đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh cung cấp)

TT	Tên công trình	Hộ gia đình	Thôn	Xã	Huyện	Nội dung	Nguyên nhân
1	Đường Can Lộc - Lộc Hà	Phan Đình Huy (Bà Quế)	Tân Tùng Sơn	Tùng Lộc	Can Lộc	Vận động BT GPMB	Vướng mắc về đất đai
		Đặng Văn Thuyết	Tân Tùng Sơn	Tùng Lộc	Can Lộc	Vận động BT GPMB	Vướng mắc về đất đai
		Nguyễn Đức Lưu	Tân Tùng Sơn	Tùng Lộc	Can Lộc	Vận động BT GPMB	Vướng mắc về đất đai
		Mai Văn Đức	Thượng Phú	Hồng Lộc	Lộc Hà	Vận động BT GPMB	Vướng mắc đất đai, tài sản
		Nhà thờ họ Nguyễn Duy	Kim Tân	Tân Lộc	Lộc Hà	Vận động BT GPMB	Vướng mắc đất đai, tài sản
2	Đường Huyện Lộ 6 huyện Hương Khê	Nguyễn Xuân Đức	Thôn 3	Phúc Đồng	Hương Khê	Vận động BT GPMB	Chưa đồng tình hiến đất phối hợp kiểm kê lập phương án BTGPMB
		Nguyễn Thị Hiền	Thôn 3	Phúc Đồng	Hương Khê	Vận động BT GPMB	Chưa đồng tình hiến đất phối hợp kiểm kê lập phương án BTGPMB
		Lê Ngọc Chí	Thôn 1	Hương Thủy	Hương Khê	Vận động BT GPMB	Đã nhận tiền GPMB nhưng chưa chịu bàn giao
		Nguyễn Yên Đồng	TDP 19	Thị Trấn Hương Khê	Hương Khê	Vận động BT GPMB	Không phối hợp kiểm kê tài sản
		Phan Xuân Anh	Thôn 6	Hương Thủy	Hương Khê	Vận động BT GPMB	Ảnh hưởng diện tích đất và cây cối quá lớn
		Phan Thị Thành	Thôn 6	Hương Thủy	Hương Khê	Vận động BT GPMB	Ảnh hưởng diện tích đất và cây cối quá lớn

TT	Tên công trình	Hộ gia đình	Thôn	Xã	Huyện	Nội dung	Nguyên nhân
		Đặng Bá Thành	Thôn 6	Hương Thủy	Hương Khê	Vận động BT GPMB	Ảnh hưởng diện tích đất và cây cối quá lớn
3	Đường An Viên Mỹ Thành huyện Nghi Xuân	Phan Xuân Sanh	Thịnh Mỹ	Xuân Mỹ	Nghi Xuân	Vận động BT GPMB	Vướng mắc về đất đai
		Hộ Ông Hùng	TDP 2	TT Xuân An	Nghi Xuân	Vận động BT GPMB	Vướng mắc về đất đai, tài sản
4	Đường Can Lộc - Hương Khê	Hộ ông Tứ	Thôn Anh Hùng	Thượng Lộc	Can Lộc	Vận động BT GPMB	Vướng mắc về đất đai